

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày: 30 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Đặng,

Ông Nguyễn Xuân Hiền.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXX-ST ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Sỹ L, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1978; nơi sinh: Xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu V, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Thanh L và bà Ngô Thị B, có vợ Nguyễn Thị Như T, có 01 con tên Võ Nguyễn Hoài T, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 3 năm 2018, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Như T, địa chỉ: Tiểu khu V, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/3/2018, Võ Sỹ L điều khiển xe mô tô BKS 73B1-064.73 đi từ nhà ở của mình sang khu vực xã V để mua vật liệu xây dựng về làm nhà, trước khi đi Võ Sỹ L cất dấu trong túi quần của mình 15 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu chữ WY (ma túy tổng hợp dạng hồng phiến). Khi Võ Sỹ L điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu QH thì bị tổ tuần tra Công an huyện Quảng Ninh và Công an thị trấn QH yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra, Võ Sỹ L thấy vậy nên vút xe mô tô lại và bỏ chạy xuống phía dưới chân cầu QH. Trong quá trình bỏ chạy Võ Sỹ L đã lấy 15 viên nén màu hồng trong túi quần ra định vút bỏ nhưng chưa kịp vút bỏ thì bị tổ tuần tra Công an huyện Quảng Ninh bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 298/GĐ-PC54 ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là Methamphetamin, khối lượng 1,539 (Một phẩy năm ba chín gam).

Methamphetamin (+ - (S) – N – a – dimethylphenethylamine) nằm trong danh mục các chất ma túy. Số thứ tự: 67, danh mục II, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 14/THQCTKSĐT-MT ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Võ Sỹ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (năm 2015).

Tại cơ quan điều tra, Võ Sỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Bị cáo Võ Sỹ L khai, mua ma túy từ một người đàn ông ở khu vực chợ Công đoàn, thành phố Đ nhưng không biết họ tên, địa chỉ, không có cơ sở xác định được lai lịch và chỗ ở của đối tượng này.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Võ Sỹ L đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 1,539gam. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Võ Sỹ L mức án từ 12 đến 18 tháng tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng 1,335 gam ma túy loại Methamphetamin, đã được niêm phong; trả lại cho Võ Sỹ L 01 điện thoại di động ASUS và 1.000.000đồng.

Bị cáo Võ Sỹ L nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, quyết tâm từ bỏ sử dụng ma túy, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, làm công dân lương thiện, có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/3/2018, bị cáo Võ Sỹ L có hành vi tàng trữ trong người 1,539 gam ma túy loại Methamphetamine đang di chuyển trên xe mô tô mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của Võ Sỹ L thuộc lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 01 năm đến 5 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Võ Sỹ L thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân trước tình hình an ninh trật tự trên địa bàn diễn biến phức tạp, bản thân bị cáo là giáo viên phải nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn phạm tội. Do đó, cần phải nghiêm khắc xử lý trách nhiệm hình sự, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bố bị cáo có công được hưởng chính sách như thương binh, được Nhà nước tặng Huân, Huy chương

kháng chiến; mẹ bị cáo được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Theo lời khai của bị cáo Võ Sỹ L đã mua ma túy từ một người đàn ông ở khu vực chợ Công đoàn, thành phố Đ nhưng không rõ tên và địa chỉ cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[5] Về vật chứng vụ án: Khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu ASUS bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội; số tiền 1.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe máy BKS 73B1-064.73 của chị Nguyễn Thị Như T cùng các tài sản bên trong ngăn đựng hành lý dưới yên xe gồm: 01 ví da màu xanh bên trong đựng một số giấy tờ, bút và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 8.890.000 đồng; 10 lọ thuốc nhỏ mắt đựng trong túi ni lon kèm theo một sổ ghi chép, 02 ổ khóa không có chìa, 01 khẩu trang. Bị cáo L lấy xe của chị T đi, nhưng chị T không biết việc bị cáo L liên quan đến tàng trữ ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là đúng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Sỹ L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Võ Sỹ L phạm “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt bị cáo Võ Sỹ L 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26 tháng 3 năm 2018).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 1,335 gam (một phẩy ba ba năm gam) ma túy Methamphetamine đã được niêm phong số 298/GĐ-PC54 ký hiệu A; trả lại 01 điện thoại di động hiệu ASUS, 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho bị cáo Võ Sỹ L. Tất cả vật chứng, tài sản trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 20/6/2018.

3. *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Sỹ L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA